

Số: /KH-UBND

Tiên Điền, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 11-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 11-KH/BCĐ ngày 29/6/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 11-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHẠM VI

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Tháo gỡ ngay các điểm nghẽn để bảo đảm hệ thống chính quyền các cấp hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu quả từ ngày 01/7/2025. Không để xảy ra tình trạng gián đoạn, ách tắc trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân và doanh nghiệp.

- Xử lý 100% hồ sơ công việc toàn trình; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; hoàn thiện hạ tầng số; các cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung; đảm bảo an toàn thông tin mạng, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo; nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết TTHC dùng chung.
- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được thực hiện trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mới của tỉnh.

- Trung tâm phục vụ hành chính công được trang bị đủ hạ tầng số để phục vụ người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thủ tục hành chính phi địa giới.

- Triển khai thực hiện các hệ thống số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành đồng bộ, thông suốt: Hệ thống họp trực tuyến; hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hệ thống thư điện tử; hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cổng thông tin điện tử...

- Hoàn thành việc bố trí trụ sở, trang cấp thiết bị, phân công lãnh đạo, nhân lực, hạ tầng kỹ thuật; thiết lập hạ tầng số và vận hành ổn định Trung tâm phục vụ hành chính công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn.

- Thực hiện bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với

82 nhóm thủ tục hành chính theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022, Quyết định số 206/QĐ-TTg, ngày 28/02/2024, Quyết định số 422/QĐ-TTg, ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các thủ tục hành chính ưu tiên.

- Triển khai bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí (*với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã*).

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Kết nối, khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. Triển khai cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức đảm bảo theo tiến độ của Trung ương, của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) của các khối: Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hoá ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hoá tài liệu lưu trữ trong năm 2026.

- Cơ bản hoàn thành việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả triển khai các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ đã được cụ thể hóa thành Kế hoạch 04-KH/TU, ngày 05/5/2025, Kế hoạch 369-KH/TU ngày 05/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 231/KH-UBND, ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu của Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, lãnh đạo các phòng, ban, ngành: Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo...

2. Định hướng triển khai

- Rà soát, điều chỉnh và bổ sung các kế hoạch chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền hai cấp (*nếu những nhiệm vụ trong các kế hoạch chưa đáp ứng được yêu cầu*).

- Xác định và triển khai các nhiệm vụ tạo đột phá của xã theo 6 trụ cột: thể chế, hạ tầng, dữ liệu, nền tảng, nhân lực và tài chính nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và tính bền vững của quá trình chuyển đổi số toàn diện.

- Tập trung các giải pháp trọng tâm nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn

đang cản trở tiến trình chuyển đổi số của xã, bảo đảm điều kiện vận hành thông suốt, không gián đoạn.

3. Phạm vi

Kế hoạch được áp dụng triển khai trong toàn hệ thống chính trị của xã, bao gồm các Đảng uỷ, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Giải pháp đột phá mang tính dẫn dắt

- Triển khai đảm bảo hạ tầng số, đào tạo kỹ năng số cho người dân để thực hiện được giải pháp đột phá *“Thống nhất trải nghiệm số cho người dân, doanh nghiệp: Thiết lập một mô hình tương tác hai thành phần duy nhất: (1) Ứng dụng VNeID là “chìa khoá số” để định danh, xác thực, cung cấp giấy tờ điện tử và nhận thông báo chính thức từ chính quyền. (2) Cổng Dịch vụ công quốc gia là “một cửa số” duy nhất để thực hiện toàn bộ thủ tục hành chính”* của Trung ương triển khai trên phạm vi toàn quốc.

- Hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành toàn hệ thống chính trị của xã dựa trên dữ liệu số. Triển khai các nền tảng số minh bạch của trung ương xây dựng để người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện hiệu quả quyền giám sát, phản biện.

- Triển khai có hiệu quả Hệ thống văn bản điều hành số trong các cơ quan Đảng - Chính quyền - Mặt trận đảm bảo liên thông thống nhất, gửi, nhận văn bản điện tử (kể cả văn bản mật) thông suốt, an toàn, bảo mật giữa tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Các nhiệm vụ trọng tâm được triển khai theo 02 giai đoạn với mục tiêu, lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể như sau:

2.1. Về thể chế

a) Tiếp tục cập nhật bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg, ngày 22/7/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2025/QĐ-TTg, ngày 14/4/2025.

b) Trung tâm phục vụ hành chính công kịp thời rà soát quy trình, công bố, công khai danh mục các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện từ ngày 01/7/2025.

c) Các phòng, ban, ngành, đơn vị: **(1)** Phối hợp rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) theo Kế hoạch của tỉnh để có phương án khai thác, sử dụng hiệu quả (kịp thời báo cáo và đề xuất về Văn phòng HĐND-UBND xã để tổng hợp, báo cáo); **(2)** Ứng dụng hiệu quả các hệ thống thông tin được Trung ương chuyển giao và các hệ thống thông tin của tỉnh hiện có đảm bảo kết nối, liên thông phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (*nhiệm vụ thường xuyên*).

2.2. Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ

a) Phòng Văn hoá - Xã hội phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông rà soát xóa các điểm lồi sóng để các thôn có điều kiện tiếp cận chuyển đổi số *(hoàn thành trong tháng 11/2025)*.

b) Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) theo Kế hoạch của tỉnh bảo đảm khai thác hiệu quả thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương *(hoàn thành trong tháng 9/2025)*.

2.3. Về dữ liệu

a) Giao các phòng, ban, ngành, đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung về số hóa tài liệu, hồ sơ công việc tại kho lưu trữ và các tài liệu của các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, nộp lưu tài liệu đã số hóa về cơ quan cấp tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với các sở, ngành đồng bộ CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hoá quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu bảo đảm người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

c) Các phòng, ban, ngành, đơn vị rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử *(hoàn thành trước ngày 20/12/2025)*.

2.4. Về các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động trong các cơ quan hệ thống chính trị

a) Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai các chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hoá và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

b) Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với phòng, ban, ngành tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm: **(1)** Trung tâm phục vụ hành chính công vận hành thông suốt, bước đầu giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới; **(2)** Duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp. **(3)** Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu. **(4)** Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các nhóm thủ tục hành chính. **(5)** Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí.

c) Tiếp tục bổ sung, nâng cấp thiết bị, bố trí nhân lực, hệ thống hạ tầng

mạng đáp ứng yêu cầu Nghị định số 118/2025/NĐ-CP bảo đảm giải quyết TTHC bao gồm cả trực tiếp, trực tuyến 100% thủ tục hành chính phi địa giới. Nâng cao chất lượng phục vụ và năng suất lao động, chuyên nghiệp hoá của đội ngũ cán bộ, công chức. Tận dụng các trụ sở hiện có sau sáp nhập, bảo đảm khang trang, hiện đại và thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch.

d) Phối hợp rà soát hoàn thành các quy trình thủ tục hành chính và tích hợp, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; khắc phục ngay các bất cập, hạn chế về chất lượng dịch vụ công trực tuyến đang cung cấp, bảo đảm việc thực hiện thực chất, hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn sau khi thực hiện đóng giao diện Cổng dịch vụ công cấp tỉnh và thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

e) Rà soát, đánh giá, nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống hợp trực tuyến, Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Hệ thống thư điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức, Cổng thông tin điện tử...) đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm "một cửa số" tập trung, duy nhất.

f) Theo phân cấp, chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện phân loại hồ sơ, tài liệu để xác định những loại tài liệu cần số hoá; đảm bảo trang thiết bị đầu cuối; đường truyền; bố trí nhân sự và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tham gia số hoá. Tiếp tục đẩy mạnh số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính (*nhiệm vụ thường xuyên*).

g) Các doanh nghiệp hiện đã và đang sử dụng các điểm giao dịch của doanh nghiệp là địa điểm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp làm thủ tục hành chính công trực tuyến (các doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng...) cần tiếp tục duy trì, đồng thời huy động thêm nhân lực, vật lực để hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp, giúp giảm tải cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Trường hợp cần thiết mở rộng mô hình này cho cả các doanh nghiệp khác chưa triển khai, nhất là các doanh nghiệp có hệ thống cửa hàng, chi nhánh... tại nơi người dân chưa có nhiều kinh nghiệm, hiểu biết, kỹ năng máy tính để tự mình thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

h) Các doanh nghiệp công nghệ số tập trung hỗ trợ xã trong việc nâng cấp, cấu hình, chỉnh sửa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin để bảo đảm vận hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp (*hoàn thành trước ngày 30/12/2025*).

2.5. Về nhân lực cho chuyển đổi số

a) Các cơ quan, đơn vị: cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số theo hướng thực chiến, tập trung vào kỹ năng vận hành các hệ thống cụ thể và xử lý quy trình nghiệp vụ mới, đào tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác chuyên môn. Phân loại đối tượng (lãnh đạo, cán

bộ chuyên trách, cán bộ nghiệp vụ) để có nội dung tập huấn phù hợp.

b) Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành rà soát, bố trí đảm bảo cán bộ chuyên trách có chuyên môn về công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ để tham mưu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các "Tổ công nghệ số cộng đồng", "Đội hỗ trợ phản ứng nhanh" để thực hiện "cầm tay chỉ việc", hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở.

- Tổ chức các chương trình, khóa tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, hướng dẫn tập trung vào kỹ năng vận hành các hệ thống cụ thể và xử lý quy trình nghiệp vụ mới. Phân loại đối tượng (lãnh đạo, cán bộ chuyên trách, cán bộ nghiệp vụ) để có nội dung đào tạo phù hợp;

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù cho nhân lực chuyển đổi số trong hệ thống chính trị theo quy định hiện hành, bao gồm: chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi; cơ chế tuyển dụng... *(hoàn thành trong tháng 8/2025)*.

2.6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật

a) Công an, Văn phòng HĐND-UBND xã: **(1)** Triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin cho chuyển đổi số trong toàn bộ hệ thống thông tin của xã. **(2)** Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố mất an toàn, an ninh thông tin. Hoàn thành trong năm 2025 *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

b) Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn *(nhiệm vụ thường xuyên)*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo thuộc UBND xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc triển khai Kế hoạch này. Trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo, quyết định các chủ trương, cơ chế, chính sách lớn; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn về thể chế và phân bổ nguồn lực thuộc thẩm quyền của địa phương.

- Tham gia giao ban định kỳ với Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc, các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong hệ thống chính trị.

b) Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là đầu mối thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm

vụ có tính liên thông, liên ngành giữa các khối cơ quan trong hệ thống chính trị xã, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo các vướng mắc phát sinh. Đối với các nhiệm vụ mang tính liên ngành, liên cấp (như: tích hợp CSDL, an ninh mạng, xây dựng IOC...), cần thiết lập cơ chế phối hợp cụ thể (tổ công tác liên ngành, quy chế phối hợp...) để bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông thống nhất, đồng bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục tiêu, nội dung, tiến độ và kết quả triển khai Kế hoạch; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ và chính xác; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Định kỳ, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã và các thôn trên địa bàn xã

- Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động tuyên truyền, phổ biến nhằm giới thiệu đầy đủ về mục tiêu, nội dung, lộ trình thực hiện và ý nghĩa của Kế hoạch đối với công cuộc chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Văn phòng HĐND-UBND xã, Công an xã chủ trì rà soát, triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong toàn hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

- Các thôn tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả của các Tổ chuyển đổi số cộng đồng, rà soát, lập danh sách Tổ chuyển đổi số cộng đồng gửi về phòng Văn hoá - Xã hội **trước ngày 02/8/2025** để tổng hợp, tham mưu ban hành Quyết định thành lập.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, triển khai tổ chức thực hiện, phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, lộ trình triển khai và bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, đột phá. Giao Phòng Kinh tế tham mưu việc sử dụng ngân sách nhà nước để bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm: số hóa dữ liệu, nâng cấp hạ tầng mạng, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung và đào tạo nhân lực... Áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

- Khuyến khích tăng cường xã hội hoá, thúc đẩy hợp tác công tư (PPP) trong đầu tư xây dựng hạ tầng, nền tảng và ứng dụng số dùng chung.

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

3. Công tác báo cáo

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) **trước 8h00 thứ 6 hàng tuần** để cập nhật nhiệm vụ, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Chỉ đạo xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

- Các phòng, ban, ngành, đơn vị báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ tháng **trước ngày 15 hàng tháng..**

- Giao phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo Ban Chỉ đạo xã, Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20 hàng tháng** và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, báo cáo tổng kết Kế hoạch **trước ngày 20/12/2025.**

- Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch **trước ngày 15/12/2025.**

4. Tổng kết, đánh giá và khen thưởng, kỷ luật

- Việc tổng kết, đánh giá dựa trên các kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và lồng ghép vào kết quả sơ kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 04-KH/TU, Kế hoạch số 369- KH/TU năm 2025, Kế hoạch 231-KH/UBND.

- Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo. Đồng thời, xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo thiết thực, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TTr: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Trung tâm VHTT khu vực Nghi Xuân;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Lĩnh